

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 06 - 6 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tấn Hiệp
Ông Võ Văn Nhu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hồ Duy P (Tên gọi khác: Teo); sinh năm 1992; Nơi sinh: D - Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 8/12; Cha: Hồ Ngọc M (sinh năm 1960); Mẹ: Huỳnh Thị Xuân T (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện D; Có mặt.

2. Lê Thị Thúy T; sinh năm 1997; Nơi sinh: Ninh Hòa - Khánh Hòa; Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Lê Duy S (sinh năm 1970); Mẹ: Nguyễn Thị Kim T (sinh năm 1974); Con: có 01 con sinh năm 2017; Chồng: Không có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện D; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hồ Thị Minh N, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố P1, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

2. Huỳnh Xuân S, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn A, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

Tất cả đều vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Hồ Trung H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

2. Trần Xuân T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

3. Nguyễn Tấn D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

4. Lê Văn C, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ dân phố P 1, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

5. Trần Quốc D, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ dân phố P 1, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

6. Nguyễn Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn 2, xã Diên Phú, huyện D, Khánh Hòa.

7. Trần Thị Tuyết K, sinh năm 2001

Địa chỉ: Tổ dân phố P 2, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

8. Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T 2, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/3/2022, Tổ công tác Công an huyện D tuần tra trên địa bàn huyện D, khi đến khu vực trước Nhà văn hóa Tổ dân phố 1, thị trấn D thì phát hiện Lê Thị Thúy T đang đưa cho Nguyễn Thị Hồng V 01 gói nilon màu trắng trong suốt, có kích thước (03 x 0,6)cm bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng, Huỳnh Xuân S là người đi cùng với V để mua ma túy. Khi V vừa cầm gói nilon trên tay, chưa đưa tiền cho T thì thấy Tổ công tác, V ném gói nilon xuống đất và cùng T bỏ chạy Nng bị giữ lại. T, V Ki nhận gói nilon trên là ma túy đá đang mua bán với giá 180.000 đồng. Tổ công tác đưa T, V, S cùng tang vật về trụ sở Nhà văn hóa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ 01 túi nilon màu trắng trong suốt, có kích thước (03 x 0,6)cm bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm P trong P bì (Ký hiệu A) do V ném xuống đất; tạm giữ số tiền 180.000 đồng trong túi áo của V; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, không rõ kiểu loại, gắm 02 sim số 0898182392 và 0567193825 của V; tạm giữ 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh đen, BKS 79D1 - 605.56 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, không rõ kiểu loại, gắm sim số 0793515636 của S; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, không rõ kiểu loại, gắm sim số 0979436623 của T. T Ki nhận ma túy là của T và Hồ Duy P.

Quá trình điều tra xác định N sau: Hồ Duy P và Lê Thị Thúy T sống chung với nhau N vợ chồng tại nhà của P ở Tổ dân phố 1, thị trấn D. Ngày 16/3/2022, P đưa cho T 3.000.000 đồng, nói T nạp vào tài khoản MoMo cho P 900.000 đồng, số tiền còn lại là để T tiêu xài và mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. T Ki nhận mua 01 bạch ma túy của Hồ Thị Minh N với giá 1.100.000 đồng, mang về phân ra 06 gói nhỏ để bán cho các con nghiện, phần còn lại đưa cho P cất trong phòng ngủ. T mang 06 gói ma túy bán cho các con nghiện được số tiền 1.400.000 đồng. T giữ lại 400.000 đồng, đưa cho P 1.000.000 đồng, cả hai tiêu xài cá nhân hết. Đêm ngày 20/3/2022, P lấy số ma túy còn lại đưa cho T để phân lẻ ra thành 10 gói và cất giữ. Sáng ngày 21/3/2022, P rủ Trần Xuân T và Hồ Trung H đến

nhà P chơi và sử dụng ma túy. P nói T lấy 01 gói ma túy đưa cho P để sử dụng. P lấy gói ma túy do T đưa và bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra để tổ chức sử dụng cùng với T và H. Đến khoảng 09 giờ, V gọi điện thoại cho P hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, P bảo V liên hệ với T. P đưa cho T số tiền 800.000 đồng và dặn T bán cho V 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó lấy tiền nộp vào tài khoản MoMo cho P số tiền 1.000.000 đồng. T mang 01 gói ma túy ra trước nhà bán cho V với giá 200.000 đồng rồi đi vào nhà sử dụng ma túy. Một lúc sau T và P cãi nhau nên T nhắn tin cho V rủ đi uống cà phê, khi đi T mang theo 01 gói ma túy sau đó bán cho V với giá 200.000 đồng. Đến trưa, T về nhà thấy P, T, H đang sử dụng ma túy nên ngồi vào CH cùng hút chung. Thấy ma túy trong bộ sử dụng đã hết, để tiếp tục hút P nói T lấy 01 gói ma túy đưa cho P rồi để trên mặt CH đang ngồi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, V nhắn tin cho T hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và được T đồng ý bán. T đi bộ đến Nhà văn hóa tổ dân phố Phú Lộc Tây 1, thị trấn D bán ma túy cho V, V cầm ma túy trên tay, V chưa đưa tiền cho T thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Duy P, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện D thu giữ:

01 gói nilon màu trắng trong suốt được hàn kín, bên trong đựng chất tinh thể dạng đá màu trắng có kích thước (03 x 0,6)cm, được niêm P trong P bì (Ký hiệu B); 05 gói nilon màu trắng trong suốt được hàn kín, bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng có kích thước mỗi gói là (03 x 0,6)cm, được niêm P trong P bì (Ký hiệu C); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: bình nhựa chứa nước, ống nỏ thủy tinh, ống hút nhựa; 01 bình nilon đựng 30 ống hút nhựa nhiều màu chưa qua sử dụng, 01 bật lửa màu xanh, 05 vỏ túi nilon còn hở một cạnh, kích thước (2,5 x 01)cm; 01 điện thoại di động Realme màu đen, không rõ kiểu loại; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh gắn ống hút nhựa, 04 vỏ túi nilon còn hở một cạnh có kích thước lần lượt (02 x 1,5)cm, (2,5 x 2,5)cm, (03 x 2,5)cm, (05 x 03)cm, 01 kéo cắt màu xanh, 01 bật lửa màu đỏ, 01 kéo kẹp.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Thị Minh N, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện D thu giữ:

01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 03 nỏ thủy tinh, 01 bình khô ga, 01 kéo kẹp, 01 nỏ thủy tinh bị gãy, 02 bình nilon màu trắng bên trong đựng 100 bình nilon nhỏ có kích thước (2,5 x 03)cm có khóa kéo hần miệng màu xanh, 01 bình nilon màu trắng bên trong đựng 50 bình nilon nhỏ có kích thước (2,5 x 03)cm có khóa kéo hần miệng màu đỏ, 01 bình nilon màu trắng bên trong đựng 100 bình nilon nhỏ có kích thước (2,5 x 03)cm có khóa hần miệng màu đỏ, 01 bình nilon màu trắng bên trong đựng 53 ống hút nhựa nhiều màu, 03 bình nilon màu trắng có khóa kéo miệng kích thước lần lượt là 7 x 4cm, 6,5 x 4cm, 4,5 x 3,5cm. N Kì những đồ vật trên N mua về để làm dụng cụ sử dụng ma túy.

01 hộp đựng loại xách tay bọc da màu đen, kích thước 15 x 30 x 20cm, bên trong đựng 01 cân điện tử màu xanh đen, 01 bình nilon bên trong đựng 100 bình nilon nhỏ có kích thước 3 x 4cm, 01 bình nilon màu trắng bên trong đựng 100 bình nilon nhỏ có kích thước 5 x 5cm, 01 quẹt ga màu đỏ, 02 cây kéo kẹp, 02 nỏ thủy tinh; 01 bình nilon màu đen bên trong có hộp giấy hình hộp chữ nhật, bên trong có 09 nỏ thủy tinh, 05 bình thủy tinh, 37 ống hút nhựa màu trắng, 01 quẹt ga màu đỏ,

11 ống nhựa thủy tinh hình trụ dài 15cm. N Kì những đồ vật trên là của một người phụ nữ tên Bạch gửi cho N cất hộ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, Hồ Duy P và Lê Thị Thúy T đã Kì nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 105 ngày 25/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0331g (không phẩy không ba ba một gam) là (loại) Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0969g (không phẩy không chín sáu chín gam) là (loại) Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3800g (không phẩy ba tám không không gam) là (loại) Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSDK ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Hồ Duy P, bị cáo Lê Thị Thúy T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D vẫn giữ nguyên nội dung truy tố tại Cáo trạng số 34/CT-VKSDK ngày 25/8/2022 đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội là 14 năm đến 15 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/3/2022. Đề nghị không xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với bị cáo P.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội là 14 năm đến 15 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/3/2022;

Về xử lý vật chứng: Không xét các vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, không rõ kiểu loại của bị cáo Lê Thị Thúy T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, không rõ kiểu loại của bị cáo Hồ Duy P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, không rõ kiểu loại của Hồ Thị Minh N;

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa chứa nước, ống nỏ thủy tinh, ống hút nhựa; 01 bình nylon đựng 30 ống hút nhựa nhiều màu chưa qua sử dụng, 01 bật lửa màu xanh, 05 vỏ túi nylon còn hở một cạnh, kích thước (2,5 x 01)cm; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh gắn ống hút nhựa, 04 vỏ túi nylon còn hở một cạnh có kích thước lần lượt (02 x 1,5)cm, (2,5 x 2,5)cm, (03 x

2,5)cm, (05 x 03)cm, 01 kéo cắt màu xanh, 01 bật lửa màu đỏ, 01 kéo kẹp (bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của bị cáo Hồ Duy P);

01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 03 quả thủy tinh, 01 bình khò ga, 01 kéo kẹp, 01 quả thủy tinh bị gãy, 02 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 100 bịch nylon nhỏ có kích thước (2,5 x 3)cm có khóa kéo hần miệng màu xanh, 01 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 50 bịch nylon nhỏ có kích thước (2,5 x 03)cm có khóa kéo hần miệng màu đỏ, 01 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 100 bịch nylon nhỏ có kích thước (2,5 x 3)cm có khóa hần miệng màu đỏ, 01 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 53 ống hút nhựa nhiều màu, 03 bịch nylon màu trắng có khóa kéo miệng kích thước lần lượt là 7 x 4cm, 6,5 x 4cm, 4,5 x 3,5cm; 01 hộp đựng loại xách tay bọc da màu đen, kích thước 15 x 30 x 20cm, bên trong đựng 01 cân điện tử màu xanh đen, 01 bịch nylon bên trong đựng 100 bịch nylon nhỏ có kích thước 3 x 4cm, 01 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 100 bịch nylon nhỏ có kích thước 5 x 5cm, 01 quẹt ga màu đỏ, 02 cây kéo kẹp, 02 quả thủy tinh; 01 bịch nylon màu đen bên trong có hộp giấy hình hộp chữ nhật, bên trong có 09 quả thủy tinh, 05 bình thủy tinh, 37 ống hút nhựa màu trắng, 01 quẹt ga màu đỏ, 11 ống nhựa thủy tinh hình trụ dài 15cm (bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Hồ Thị Minh N).

+ Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: Toàn bộ số tiền thu giữ của bị cáo P, bị cáo T và Huỳnh Xuân S.

Về án phí: Các bị cáo P, bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Lê Thị Thúy T tại phiên tòa thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội N nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Hồ Duy P thừa nhận hành vi phạm tội N nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo không thừa nhận, bị cáo P trình bày ngày 21/3/2022, Trần Xuân T, Hồ Trung H có mặt tại nhà P Nng để nhậu chung, P không cung cấp dụng cụ, ma túy cho T, H sử dụng trái phép, vào ngày 21/3/2022, chỉ có một mình P sử dụng ma túy trước đó; bị cáo P xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai ở hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không ảnh hưởng đến việc xét xử, giải quyết vụ án, căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng

khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về xem xét trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Thúy T và bị cáo Hồ Duy P thừa nhận có cùng nhau bàn bạc, mua ma túy về phân nhỏ để bán và sử dụng. Trong ngày 21/3/2022, P và T đã 03 lần bán ma túy cho Nguyễn Thị Hồng V và cất giữ 06 gói ma túy, có tổng khối lượng 0,5100g (loại methamphetamine) với mục đích bán cho những người nghiện ma túy. Hành vi trên của bị cáo P và bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b (phạm tội 02 lần trở lên) khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, trong ngày 21/3/2022, bị cáo T khai nhận có việc bị cáo P cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng, lấy nhà ở của P để tổ chức cho Trần Xuân T, Hồ Trung H sử dụng trái phép ma túy; T có 02 lần đưa ma túy cho P để P tổ chức cho người khác sử dụng. Lời khai trên của bị cáo T phù hợp với lời khai của người làm chứng Trần Xuân T, Hồ Trung H, Trần Thị Tuyết K ở hồ sơ vụ án (bút lục 126, 127, 130, 131, 132, 134, 167, 169 và 171). Bị cáo P chỉ thừa nhận ngày 21/3/2022, T, H có mặt tại nhà P, giữa P, H, T cùng nhậu chung; không có việc P cung cấp bộ dụng cụ, ma túy để tổ chức sử dụng với T và H, mà chỉ có một mình P sử dụng ma túy. Tuy nhiên, căn cứ lời Ki của bị cáo P tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D (bút lục 55, 57, 62, 63 và 64), P trình bày tại nhà P ngày 21/3/2022, có việc P cung cấp bộ dụng cụ sử dụng, lấy ma túy do T đưa, cho T, H cùng sử dụng ma túy sau khi nhậu xong. Theo bị cáo P trình bày tại phiên tòa, quá trình cơ quan điều tra tiến hành lấy lời Ki trên (đối với các biên bản lấy lời Ki và bản tường trình do P tự viết), bị cáo không bị ép buộc, bức cung, mà do P tự nguyện Ki; bị cáo được đọc, nghe, xem lại đúng với nội dung đã Ki. Do đó, việc bị cáo P cho rằng bị cáo không tổ chức sử dụng ma túy cho T, H tại nhà ngày 21/3/2022 là hoàn toàn không có căn cứ, vì bị cáo không đưa ra tài liệu chứng cứ gì để chứng minh cho lời khai trên của mình và chính trong lời khai của P cũng đã xác nhận sự việc tại nhà bị cáo vào ngày 21/3/2022, có mặt T, H, có việc sử dụng ma túy. Điều này hoàn toàn trùng khớp với lời Ki của bị cáo T, người làm chứng T, H, K và biên bản khám xét nơi ở của P ngày 21/3/2022 (bút lục 42). Nên có cơ sở để xác định hành vi mà bị cáo P và bị cáo T đã thực hiện cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b (phạm tội 02 người trở lên) khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 34/CT-VKSDK ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Hồ Duy P, bị cáo Lê Thị Thúy T về điều luật và tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự trị an tại địa phương. Mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển hay mua bán, tổ chức sử dụng chất ma túy mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đều bị nghiêm cấm và xử lý theo quy định pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không xem xét là phạm tội có tổ chức.

Về vai trò, vị trí của từng bị cáo trong vụ án trên: Bị cáo P là người chủ động, điều phối, nắm toàn bộ mọi việc, chính bị cáo đưa tiền cho T để mua ma túy về sử dụng và bán cho người khác, trực tiếp nhận số tiền do bán ma túy mà có qua số tài khoản của bị cáo; bị cáo là người đứng ra sử dụng nơi ở, cung cấp bộ dụng cụ, số ma túy để tổ chức sử dụng ma túy cho người khác. Bị cáo T với vai trò là đồng phạm giúp sức, hỗ trợ cho P qua việc đi mua số ma túy, sau đó phân lẻ; trực tiếp giao và bán ma túy cho người khác; đưa cho P số ma túy mà bị cáo đang nắm giữ để P tổ chức sử dụng cùng người khác. Vì vậy, đối với các bị cáo cần xem xét mức hình phạt thật nghiêm, cách ly các bị cáo ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và ngăn ngừa chung cho các hành vi tương tự. Tuy nhiên, khi xem xét mức hình phạt cần áp dụng mức hình phạt của bị cáo P cao hơn bị cáo T.

Về xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Xét các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa, bị cáo T Ki báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo T khi áp dụng mức hình phạt về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đối với bị cáo P, bị cáo chỉ thành khẩn Ki báo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo theo quy định pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo thực hiện hành vi bán ma túy nhằm để kiếm lời, thu lợi bất chính từ hành vi trái pháp luật nên áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt tiền đối với P và T, mỗi bị cáo là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

[6] Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, cần tổng hợp mức hình phạt của 02 tội khi áp dụng hình phạt về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với bị cáo P và bị cáo T theo quy định pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Các mẫu ma túy ký hiệu A, B, C đã sử dụng hết trong quá trình thực hiện giám định ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ tại nhà của bị cáo P và Hồ Thị Minh N:

- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa chứa nước, ống nỏ thủy tinh, ống hút nhựa; 01 bịch nilon đựng 30 ống hút nhựa nhiều màu chưa qua sử dụng, 01 bật lửa màu xanh, 05 vỏ túi nilon còn hở một cạnh, kích thước (2,5 x 01)cm; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh gắn ống hút nhựa, 04 vỏ túi nilon còn hở một cạnh có kích thước lần lượt (02 x 1,5)cm, (2,5 x 2,5)cm, (03 x 2,5)cm, (05 x 03)cm, 01 kéo cắt màu xanh, 01 bật lửa màu đỏ, 01 kéo kẹp (thu giữ của bị cáo P);

- + 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 03 nỏ thủy tinh, 01 bình khô ga, 01 kéo kẹp, 01 nỏ thủy tinh bị gãy, 02 bịch nilon

màu trắng bên trong đựng 100 bịch nilon nhỏ có kích thước (2,5 x 3)cm có khóa kéo hần miệng màu xanh, 01 bịch nilon màu trắng bên trong đựng 50 bịch nilon nhỏ có kích thước (2,5 x 03)cm có khóa kéo hần miệng màu đỏ, 01 bịch nilon màu trắng bên trong đựng 100 bịch nilon nhỏ có kích thước (2,5 x 3)cm có khóa hần miệng màu đỏ, 01 bịch nilon màu trắng bên trong đựng 53 ống hút nhựa nhiều màu, 03 bịch nilon màu trắng có khóa kéo miệng kích thước lần lượt là 7 x 4cm, 6,5 x 4cm, 4,5 x 3,5cm; 01 hộp đựng loại xách tay bọc da màu đen ,kích thước 15 x 30 x 20cm, bên trong đựng 01 cân điện tử màu xanh đen, 01 bịch nilon bên trong đựng 100 bịch nilon nhỏ có kích thước 3 x 4cm, 01 bịch nilon màu trắng bên trong đựng 100 bịch nilon nhỏ có kích thước 5 x 5cm, 01quẹt ga màu đỏ, 02 cây kéo kẹp, 02 nỏ thủy tinh; 01 bịch nilon màu đen bên trong có hộp giấy hình hộp chữ nhật, bên trong có 09 nỏ thủy tinh, **05 bình thủy tinh**, 37 ống hút nhựa màu trắng, 01 quẹt ga màu đỏ, 11 ống nhựa thủy tinh hình trụ dài 15cm (thu giữ của N).

Xét đây là các dụng cụ, đồ vật được sử dụng cho hành vi trái pháp luật, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Về số tiền 200.000 đồng thu giữ trong tài khoản của bị cáo P; 200.000 đồng thu giữ trong tài khoản của bị cáo T; 180.000 đồng của Huỳnh Xuân S (thu giữ qua việc bắt giữ bán ma túy của T cho V) đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, không rõ kiểu loại thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, không rõ kiểu loại thu giữ của bị cáo P. Xét số tiền và điện thoại trên liên quan đến hành vi mua bán ma túy trái phép nên cần tịch thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 100.000 đồng mà Huỳnh Xuân S đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện D, hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện D, xét số tiền trên không liên quan đến hành vi mua ma túy trái phép của S nên cần trả lại cho S; về 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, không rõ kiểu loại, thu giữ của Hồ Thị Minh N, do không liên quan đến hành vi phạm tội của P và T trong vụ án trên nên cần trả lại cho N theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo Hồ Duy P, Lê Thị Thúy T mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về việc Nguyễn Thị Hồng V mua ma túy của T vào ngày 21/3/2022, qua điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra -Công an huyện D đã xác định T, P không nhờ V tham gia giúp P, T tìm người mua và đi giao ma túy, việc V mua ma túy của P, T 03 lần trong ngày 21/3/2022 là do Huỳnh Xuân S nhờ V mua giúp với mục đích để S sử dụng, V không hưởng lợi ích gì từ S, T và P qua các lần mua ma túy giúp cho S; mỗi lần mua ma túy, V đều nói T, P mua giúp bạn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D không có đủ căn cứ để xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với V.

Đối với Hồ Thị Minh N liên quan đến số ma túy mà T đã mua, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D đã tiến hành lấy lời Ki N, tiến hành đối chất giữa N, T Nng N không thừa nhận việc bán ma túy cho T; ngoài lời Ki của T thì Cơ quan điều tra không thu thập được chứng cứ nào khác. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D sẽ tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ, có căn cứ thì đề nghị xử lý sau đối với N theo quy định pháp luật.

Đối với việc Nguyễn Thị Hồng V, Hồ Trung H tại hồ sơ vụ án Ki trước ngày 21/3/2022 có góp tiền cùng P, T để mua ma túy sử dụng tại nhà P, Tòa án nhân dân huyện D đã tiến hành trả hồ sơ để xem xét trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” Nng quá trình điều tra do không thu giữ được chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện D không truy tố vì chưa có đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với V, H, P, T; do đó Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi Trần Thị Tuyết K (là bạn của T, P) tại hồ sơ vụ án Ki vào ngày 21/3/2022, K có chứng kiến việc P, T tổ chức sử dụng ma túy cho H, T. Tòa án nhân dân huyện D đã trả hồ sơ điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát nhân dân huyện D để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Không tố giác tội phạm”. Qua điều tra, hiện K vắng mặt tại nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D đã truy tìm Nng không có kết quả nên Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D và Viện kiểm sát nhân dân huyện D tiếp tục điều tra, làm rõ nhằm xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với K theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Duy P và bị cáo Lê Thị Thúy T;

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Duy P và bị cáo Lê Thị Thúy T;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị Thúy T;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Duy P;

- Căn cứ vào Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Hồ Duy P 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2022.

- Bị cáo Lê Thị Thúy T 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Hồ Duy P và bị cáo Lê Thị Thúy T mỗi bị cáo phải nộp 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa chứa nước, ống nhỏ thủy tinh, ống hút nhựa; 01 bịch nilon đựng 30 ống hút nhựa nhiều màu chưa qua sử dụng, 01 bát lửa màu xanh, 05 vỏ túi nilon còn hờ một cạnh, kích thước (2,5 x 01)cm; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh gắn ống hút

nhựa, 04 vỏ túi nylon còn hở một cạnh có kích thước lần lượt (02 x 1,5)cm, (2,5 x 2,5)cm, (03 x 2,5)cm, (05 x 03)cm, 01 kéo cắt màu xanh, 01 bật lửa màu đỏ, 01 kéo kẹp (Bộ dụng cụ dụng ma túy thu giữ của bị cáo Hồ Duy P).

01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 03 nỏ thủy tinh, 01 bình khò ga, 01 kéo kẹp, 01 nỏ thủy tinh bị gãy, 02 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 100 bịch nylon nhỏ có kích thước (2,5 x 3)cm có khóa kéo hần miệng màu xanh, 01 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 50 bịch nylon nhỏ có kích thước (2,5 x 03)cm có khóa kéo hần miệng màu đỏ, 01 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 100 bịch nylon nhỏ có kích thước (2,5 x 3)cm có khóa hần miệng màu đỏ, 01 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 53 ống hút nhựa nhiều màu, 03 bịch nylon màu trắng có khóa kéo miệng kích thước lần lượt là 7 x 4cm, 6,5 x 4cm, 4,5 x 3,5cm; 01 hộp đựng loại xách tay bọc da màu đen, kích thước 15 x 30 x 20cm, bên trong đựng 01 cân điện tử màu xanh đen, 01 bịch nylon bên trong đựng 100 bịch nylon nhỏ có kích thước 3 x 4cm, 01 bịch nylon màu trắng bên trong đựng 100 bịch nylon nhỏ có kích thước 5 x 5cm, 01 quẹt ga màu đỏ, 02 cây kéo kẹp, 02 nỏ thủy tinh; 01 bịch nylon màu đen bên trong có hộp giấy hình hộp chữ nhật, bên trong có 09 nỏ thủy tinh, 05 bình thủy tinh, 37 ống hút nhựa màu trắng, 01 quẹt ga màu đỏ, 11 ống nhựa thủy tinh hình trụ dài 15cm (Bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của bà Hồ Thị Minh N).

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Hồ Duy P; 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Thị Thúy T; 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng) của Huỳnh Xuân S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, không rõ kiểu loại của bị cáo Lê Thị Thúy T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, không rõ kiểu loại của bị cáo Hồ Duy P.

- Trả lại cho bà Hồ Thị Minh N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, không rõ kiểu loại; số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) cho ông Huỳnh Xuân S.

(Đặc điểm của các vật chứng và số tiền trên theo N Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Giấy nộp tiền ngày 31/5/2022 và 23/02/2023 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện D nộp vào Kho bạc nhà nước huyện D, số tài khoản 394909042404).

4. Về án phí: Bị cáo Hồ Duy P và bị cáo Lê Thị Thúy T mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Ngọc Lệ

